

Và đó chính là lúc xuất hiện con người “Tout Ou Rien” Ngô Đình Diệm.



Ngô Đình Diệm

Ngày chủ nhật 31.5.2009 gần 300 đồng hương đã hội họp tại nhà hàng Kim Sơn ở Houston, Texas để thảo luận về đề tài Chính Nghĩa Dân Tộc lấy từ nhan đề cuốn sách mới nhất của Minh Võ nhan đề: Ngô Đình Diệm và Chính Nghĩa Dân Tộc xuất bản tháng 11 năm 2008 và tái bản tháng 1.2009. Cuộc hội thảo xảy ra chỉ bốn ngày trước ngày kỷ niệm mất bi kịch lịch sử quan trọng của Việt Nam là hiệp ước ký kết giữa Hoàng Thân Bảo Lộc, Thủ Tướng Chính Phủ Việt Nam và Thủ Tướng Pháp Joseph Laniel (1890-1975), ngày 4.6.1954. Hiệp ước này không được nhắc tới như những hiệp ước Élysée (8.3.1949) hay Hiệp Định Genève (20.7.1954), vì đồng hương nó bắt làm cho lưu dân đi bôn diếm ở Miền Biên Phủ (7.5.1954) và sơ chia cắt đất nước xảy ra liên tục và sau đó chỉ ít ngày. Nhưng đó là mất bi kịch có ý nghĩa quan trọng vì nó là mất cơ chế đột ngột của chính phủ Pháp, trước sự ép của tình hình bị đất Đông Dương cùng mất lúc với tình hình khốn khổ ở Algérie, buộc trao trả độc lập hoàn toàn cho mất Việt Nam phi cộng sản. Nó cũng là kết quả như năm tranh đấu của những người yêu nước, trong đó có ông Ngô Đình Diệm. (1)

Thời điểm đó cũng là lúc chúng ta nhớ đến Hoàng Bảo Định là Quốc Trưởng Việt Nam mà công nhận nhà lãnh đạo đối cộng Pháp, Mặt cũng đưa tập trung chú ý vào việc tìm kiếm, hay trông chờ sự xuất hiện, mất nhân vật của thời thế khó để kham nổi tình thế tuy vậy của phe Quốc Gia và có thể đồng ý đưa với cộng sản đang ở thời thế phong trên chiến trường và chính trường Đông Dương.

Và đó chính là lúc xuất hiện con người “Tout Ou Rien” Ngô Đình Diệm.

Vì vậy, nhân dịp này chúng tôi xin khai triển thêm một điểm quan trọng đã được nhắc qua trong một bài quan điểm khá dài về Mặt Ngụy Cộng Dân Tộc đã được đăng tải trong những ngày đầu tháng 5.2009.

“Chính Nghĩa Dân Tộc tộc tộc thônng Chiêu Bài Dân Tộc” (2)

Cho đến nay hầu như không còn ai nghĩ Hoàng Chí Minh không phải là cộng sản nữa. Nhưng trong những năm đầu và giữa thập niên 1940 như người đã tin là ông ta chỉ mình không phải là cộng sản, mà chỉ là người theo chủ nghĩa dân tộc. Trong số những người tin là nói đến của ông Hoàng phải kể đến những sĩ quan cấp Ủy Hoa Kỳ như Archimède Patti và Charles Fenn. Vì ngày tháng hay vì bất thuyết phục bởi những lời lẽ xảo quyệt của ông Hoàng, hẳn ông ta hẳn cấp trên của họ là những nhân vật có đầy đủ tài liệu bằng chứng về quá khứ và hoạt động của họ Hoàng. Là bởi vì lúc bấy giờ ít người hiểu thế nào là chủ nghĩa cộng sản, một chủ nghĩa mà ngày nay ai cũng thấy là hoang đường, vì nó chỉ trừu tượng gì đó để ngụy, phi quốc gia dân tộc.

Hẳn nữa thực tế lịch sử đã chứng tỏ tất cả các nước đem áp dụng nó đều đã điều chỉnh, tan hoang và vỡ nát cũng như tình thế. Chỉ vài nước như Trung Quốc và Việt Nam cộng sản còn

tên tôi vì đã biết sự thật mà đi theo kinh tế thị trường, mặc dù vẫn còn lòng khinh, miễn là công thông thêm cái đuôi “theo đúng hướng xã hội”.

Lúc này cũng rất ít người biết lý lẽ của Hồ chí Minh đã từng là cán bộ cao cấp của quốc gia công sản. Vì vậy khi ông ta viết những lập luận trên Việt Minh, rồi tuyên bố Việt Nam Độc Lập, lập chính phủ Liên Hiệp thì không chỉ những người dân ít học, mà cả các nhà trí thức, các đảng phái chính quyền như Việt Nam Quốc Dân Đảng, Việt Nam Cách Mạng Đảng Minh... đều (vui vẻ hay miễn cưỡng) tham gia. Họ còn nhận 70 ghế trong Quốc Hội mà Hồ chí Minh từng, không phải qua bầu cử!

Do đó đa số nhân dân trong nước và cả nhân dân thế giới (do một số đông ký giả thiên tả, họ không hiểu biết về chính nghĩa công sản, và không rõ lý lẽ của Hồ chí Minh mô tả) đều coi ông Hồ là nhà ái quốc, tức người theo chính nghĩa dân tộc thực sự. Mà số lượng lớn này cho đến nay vẫn còn tồn tại trên những tác phẩm nổi tiếng thế giới. Vì lúc ban đầu ngay một số đông nhà trí thức, trí thức cấp Bertrand Russel, hay Jean Paul Sartre... cũng bị lừa bởi những thuyết Mác mà họ coi như khoa học xã hội tiên tiến.

Những người đã hiểu thấu chính nghĩa công sản của Mác và biết rõ lý lẽ của Hồ chí Minh, và có kinh nghiệm sống với thực tế đã thấm máu của công sản (như chúng ta ngày nay) thì ai cũng nhận ra ngay cái gì là lòng ái quốc hay chính nghĩa dân tộc của Hồ chí Minh chỉ là chiêu bài giả dối phát xuất từ sách lược giai cấp hay nói thẳng ra là do âm mưu xảo trá bịp bợm của Lênin, tác giả để công chính nghĩa thực dân và chính nghĩa dân tộc.

Ông Ngô Đình Diệm là người có vị trí kiên chính trị và kiên thực sâu rộng về công sản đã không làm như những người khác. Ngay khi còn làm Tuần Vũ Tỉnh Phan Thiết từ 1929 đến 1933 ông đã phải đứng lên với công sản lúc này trong phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh với khu hiểu biết máu Trí Phú Đưa Hào đào tén gốc, tróc tên rễ. Sau này khi ông bị Việt Minh bắt giam ở Việt Bắc, rồi Hồ chí Minh ra lệnh đưa ông về Bắc Bộ Phủ, người là một ông tham gia chính phủ Liên Hiệp trong chức vụ bộ trưởng nội vụ, ông đã nhìn thấu tâm can dối trá và công quy tắc che giấu. Ông không mắc mưu công sản như các lãnh đạo đảng phái khác.

Ngay lúc này ông đã thấy rõ Hồ chí Minh là kẻ thù tối nguy hiểm mà ông sẽ phải đối phó trong tương lai. Ông đã thấy cái chiêu bài ái quốc, chiêu bài chính nghĩa dân tộc của ông Hồ lúc này là gì như thế nào. Và ông nhìn ra ngay chỉ có dùng chính nghĩa dân tộc và lòng yêu nước thực sự mới có thể đánh thắng công sản.

Là một nhà ái quốc, tuổi 32 đã lên đến chức Trưởng Bộ Lễ, từng đứng ở Thủ Tướng hiện nay, ông đã không chút do dự “rũ áo tề quan” để phản đối thực dân Pháp và Nhà Vua. Ông đã không màng danh vọng, bổng lộc, coi vàng muôn ngàn như tờ giấy lông hàng, Ngôi báu xem như những dép nà đôi như là thực của Nhà Cách Mạng Phan Bội Châu để ông và gia đình là chí sĩ, vĩ nhân.

Ông thực không phải để cầu an, trốn tránh trách nhiệm, để rút lui về quê, trùm chăn, như những người làm thế. Nhưng ông đã là đảng viên gian không bán báo với công danh, phú quý, để tiếp tục tranh đấu, đòi cho bằng được một nền độc lập hoàn toàn cho Tổ Quốc. Vì ông biết rõ, chỉ khi nào nước nhà có được một nền độc lập hoàn toàn thực sự ông mới có chính nghĩa để

Tôi trở nên một người chiêu bài yêu nước già đời, một thanh niên nghĩa dân tộc già hiểu của Hồ chí Minh.

Với thái độ công quyệt, “tout ou rien” (hay “all or nothing”), ông đã cống hiến cho Quốc Trường Bỏ Địch Hạng Công tranh đấu với Bolaert và đích thân ông cũng tranh luận gắt gao với vị Cao ủy Pháp này để một mặt nước được lập hoàn toàn hay ít nhất cũng giành như một nước được lập mà người Anh đã trả cho Ấn Độ và Pakistan chúng ta. Nhưng vì thời buổi trong việc này, nên khi Chủ Hoàng mới ông làm Thủ Tướng để ký với Bolaert thông cáo chung Với Hồ Long (ngày 5.6.1948) ông không nhận. Rồi sau đó, ngay cả khi Pháp đã nhượng bộ hoàn và chính Thủ Tướng Pháp Vincent Auriol ký với Quốc Trường Bỏ Địch hiệp ước Élysée ngày 8.3.1949 trao trả được lập rằng hẳn, ông vẫn không nhận làm Thủ Tướng. Vì ông nhận thấy được lập trong Liên Hiệp Pháp vẫn chưa đủ uy tín cho ông có thể đứng đầu với chiêu bài dân tộc của công sự. Vì uy thế của Hồ chí Minh đã được công và tăng nhanh, sau cái gọi là Cách Mạng Tháng Tám, rồi biến tuyên ngôn được lập mà Hồ chí Minh được tiếp quản trường Ba đình ngày 2.9.1945 đánh dấu ngày ra đời của cái gọi là nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa.

Lúc này không chỉ đa số nhân dân trong nước, mà phần lớn dân luận thời gian cũng cho rằng ông Hồ và được công sự có công lớn trong việc thu hồi được lập. Vì tuy rằng các biến thông cáo chung Với Hồ Long và Hiệp ước Élysée là nhượng văn kiện pháp lý được quốc công nhận, để với đa số người dân và ký giả người ai quốc chúng ta có ý nghĩa trên giấy tờ, trên pháp lý. Còn trên thực tế thì suốt từ 1946 đến 1954 người ta chỉ thấy quân Việt Minh của họ Hồ kháng chiến chống hàng trăm ngàn quân Pháp do các Tướng lãnh nổi tiếng của Pháp chỉ huy. Rồi ít thấy có nhượng trở lại đánh lại với quân của Quốc Trường Bỏ Địch. Vì vậy người ta có thể coi phe Quốc Gia bên cạnh quân Pháp chỉ là phần đuôi, Việt gian.

Ông Diêm nhìn rõ đầu đó.

Cho nên chỉ cho đến khi Pháp đã thua rõ ràng sau trận Điện Biên Phủ và nước nhà bỏ qua phân, và phía người Việt Quốc Gia lâm vào tuyệt vọng, ông mới ra tay cứu nước. May là lúc này cũng là lúc chính phủ Laniel của Pháp vừa ký với chính phủ Bảo Lành hiệp ước trao trả được lập hoàn toàn cho Việt Nam.

Qua lăng kính chính nghĩa Mác không tưởng và được hỏi và với nhãn quan với một cuộc chiến toàn cầu do công sự phát động, ông Diêm đã nhìn rõ kẻ thù chính của dân tộc (cũng như của nhân loại) không phải người Pháp mà là công sự (3). Nhưng không đành được để cho tay người Pháp thì sẽ không thể phá vỡ chiêu bài dân tộc của công sự để chiến thắng công sự. Vì vậy Pháp tuy là kẻ thù thực sự nhưng cần phải thanh toán trước.

Nhieu được già đời, tác giả có nghĩ nếu ông Diêm không bỏ đi và bỏ đi thì đã không có thanh niên 30 tháng Tư không? Liệu sẽ không có thanh niên. Cho nên tôi chỉ yêu cầu xem hai số kiến nghị đã được kẻ thù biến Nguyễn Văn Linh và Văn Tiến Dũng. Nguyễn Văn Linh, nguyên tổng bí thư được công sự Việt Nam đã tham gia với Neil Sheehan (là một trong ba nhà báo chuyên chuyên trích, để kích và thỏa mãn ông Ngô Đình Diêm) và được ghi lại trong cuốn After The War Was Over. Còn Văn Tiến Dũng là viên tướng nổi danh chiến đấu cho Hồ chí Minh đánh chiếm miền Nam năm 1975 thì đích thân ghi lại trong cuốn Với Cuộc Kháng Chiến Chống Mối Cờu Nước, mà chúng tôi đã đưa ra trong trang 140 Ngô Đình Diêm và Chính Nghĩa Dân Tộc, năm biến tháng Giêng năm 2009. Theo hai tác phẩm của Sheehan và Văn Tiến Dũng thì thời Đ

Nhật Cộng Hòa, cộng sản đã mất tới 75 % (theo Nguyễn Văn Linh) đến trên 90 % cán bộ.

Sẽ dĩ có được thành quả đó là nhờ miền Nam lúc này có chính nghĩa dân tộc. Quân Pháp đã rút hết. Dinh Norodom của Pháp đã trở thành Dinh Độc Lập. Dân chúng lại được sống trong phồn vinh, trù phú (Như đã dẫn chứng nội trang 83-84 tác phẩm Ngô Đình Diệm và Chính Nghĩa Dân Tộc nói trên). Dựa vào những sự kiện thực tế rõ ràng như trên, việc thuyết phục các cán bộ cộng sản rời bỏ hàng ngũ cộng sản để quay về với chính nghĩa dân tộc không khó khăn lắm. Và có thể quả quyết: Ông Diệm đã thành công mà không cần có lực lượng vũ trang hùng hậu trong việc chiến thắng cộng sản là nhờ có chính nghĩa dân tộc và chính sách chiêu hồi sáng suốt.

Và khi ông Diệm không còn nữa và Mỹ đã tự ý đưa quân vào bao thủ cuộc chiến, thì chính quân ngoại quốc nhận nhận trên khắp nước đã lại tái diễn. Và chính họ thu phục ngoại bang mà chính quyền Bảo Đại đã phải chịu, lại tái phát. Do đó chiêu bài ái quốc gì đó của Hồ Chí Minh lại có dịp phát huy một lần nữa cho đến khi cộng sản chiếm miền Nam.

Minh Võ (Nam Cali 1.11.2009)

Chú Thích:

1.- Sự kiện này đã được ông Diệm tiên liệu từ những năm 1947-1948 và nói trước với ông Hồ Sĩ Khuê và được ông này ghi lại trong tác phẩm Hồ Chí Minh Ngô Đình Diệm và Mất Trốn Giỏi Phóng Miến Nam (trang 164) và được Minh Võ trình dẫn nội trang 241 cuốn Ngô Đình Diệm và Chính Nghĩa Dân Tộc: “Ông Diệm báo tôi: ...Thành ra nguy cơ không phải là óc ly khai của người miền Nam. Nguy cơ là cộng sản. Pháp là vấn đề giai đoạn. Cộng sản mới là vấn đề tâm huyết và dài hạn. Pháp thắng hay bại trong cuộc chiến Việt Minh vẫn phải đi đến chỗ công nhận Việt Nam độc lập. Điều quan trọng là bước hành phải trở về quy phục trong tay chúng ta (trong tay ông Diệm).”

Nhưng gì ông Diệm đã làm trong một năm khi mới vào nước đã buộc Pháp trở về độc lập hoàn toàn trong tay ông Diệm, vì hiệp định 4.6.1954 đưa sao cũng chỉ là trên giấy tờ. Để cụ thể hóa nó và biến nó thành hiện thực ông đã phải vượt qua vô vàn khó khăn và tranh đấu cam go mới đạt được.

2.- Đây chỉ là một phần nhỏ tức và quặng điểm thêm vào một điểm của bài trước, Mời nguy cơ dân tộc. Vì vậy mong được giới thiệu bài này vào khuôn khổ bài trước để có một cái nhìn tổng quát và đầy đủ hơn.

3.- (Xin xem Ngô Đình Diệm và Chính Nghĩa Dân Tộc lại tái bản trang 241.